Câu 1.

Từ nào thích hợp điền vào chỗ trống trong câu văn sau?

Em rất thích về quê ngoại chơi vì không khí ở đây rất (...), dễ chịu.

A.

trong trắng

B. trong lành

C.

trong suốt

D.

trong sáng

Câu 2.

Đoạn văn dưới đây nhắc tới những loại quả nào?

Thời tiết mùa thu vô cùng mát mẻ, dễ chịu. Trong vườn, những quả hồng đỏ mọng, mấy quả bưởi vàng ươm trên cành. Những quả na cũng đã mở to mắt chờ tay người đến hái. Hương hoa sữa nồng nàn khắp phố. Ngày nào, Khôi cũng đi học trên con đường ngập tràn hương hoa sữa ấy.

(Đức Tuệ)

A.

quả hồng, quả bưởi, quả cam

B.

quả hồng, quả táo, quả na

C. quả hồng, quả bưởi, quả na

D.

quả dâu, quả bưởi, quả na

Câu 3.

Trong đoạn văn sau, bé Mai thích thú vì điều gì?

Sáng sớm, tiếng đàn bồ câu nhà Minh gọi nhau ríu rít, xôn xao cả một góc vườn. Mấy chú chim non nhảy qua nhảy lại trước cửa chuồng, đứng vây quanh chim mẹ đợi được cho ăn. Minh dắt bé Mai ra vườn, hai anh em nhìn ngắm đàn bồ câu say sưa. Mỗi khi có chú chim nào cất lên tiếng gù khe khẽ, bé Mai lại reo lên đầy thích thú.

(Văn Vũ)

A.

Bé Mai thích thú vì những chú chim non nhà mình đã lớn.

B.

Bé Mai thích thú vì được cho đàn bồ câu ăn.

C. Bé Mai thích thú vì được nghe tiếng gù khe khẽ của chim bồ câu.

D.

Bé Mai thích thú vì đàn chim non đã biết bay.

Câu 4.

Từ nào thích hợp điền vào chỗ trống trong đoạn thơ sau?

Vui sao khi chớm vào (...)

Xôn xao tiếng sẻ tiếng ve báo mùa

Rộn ràng là một cơn mưa

Trên đồng bông lúa cũng vừa uốn câu.

(Theo Trần Đăng Khoa)

A.

đông

B.

thu

C. hè

D.

xuân

Câu 5.

Đáp án nào dưới đây chỉ gồm các từ chỉ hoạt động của loài cá?

A.

bay, nhảy, gào

B. quẫy, bơi, lặn

C.

húc, kêu, gầm

D.

gặm, chạy, cào

Câu 6.

Đọc đoạn văn sau và cho biết vịt có thái độ như thế nào với gà?

Gà và vịt sống ngay bên bờ một con sông cạn. Năm nay, con sông bỗng đầy ắp nước. Vịt dễ dàng bơi ngang qua sông kiếm mồi. Gà không biết bơi, đành ở nhà. Vịt nghĩ gà sẽ bị đói bèn cõng gà bơi sang bờ bên kia. Hai bạn cùng nhau kiếm no mồi rồi mới trở về.

(Theo Truyện cổ tích các loài vật)

A. Vịt rất quan tâm, sẵn sàng giúp đỡ gà.

B.

Vịt không quan tâm, giúp đỡ gà.

C.

Vịt rất khinh thường gà.

D.

Vịt rất ghen tị với gà.

Câu 7.

Sắp xếp các tiếng sau thành câu hoàn chỉnh.

em / trước / tắt / Chúng / khỏi / luôn / ra / phòng. / khi / điện

A.

Chúng em tắt luôn điện ra trước khi khỏi phòng.

B. Chúng em luôn tắt điện trước khi ra khỏi phòng.

C.

Chúng em khi ra tắt luôn điện trước khỏi phòng.

D.

Chúng em ra trước tắt điện khi luôn khỏi phòng.

Câu 8.

Bộ phận in đậm trong câu văn sau trả lời cho câu hỏi nào?

Gần tối , cơn mưa rừng ập xuống.

A.

Làm gì?

B. Khi nào?

C.

Là gì?

D.

Ở đâu?

Câu 9.

Thành ngữ nào dưới đây thích hợp để thay thế cho bộ phận in đậm trong câu văn sau?

Bố và bác Lương là bạn cũ, họ vô cùng mừng rỡ, nói chuyện vui vẻ khi gặp lại nhau sau nhiều năm xa cách.

A. Tay bắt mặt mừng

B.

Ba đầu sáu tay

C.

Chân cứng đá mềm

D.

Chân ướt chân ráo

Câu 10.

Câu nào dưới đây sử dụng hợp lí từ "xinh xắn"?

A.

Tiếng giảng bài của cô giáo vang lên vừa xinh xắn vừa ấm áp.

B. Chiếc cặp tóc anh Văn tặng bé rất xinh xắn.

C.

Buổi du xuân rất xinh xắn khiến ai nấy đều vui vẻ.

D.

Bánh kem mẹ làm có vị rất xinh xắn.

Câu 11.

Giải câu đố sau:

Quả gì thơm nức dịu dàng

Da trông căng bóng óng vàng rất xinh

Là nơi cô Tấm ẩn mình

Bước ra từ đó lung linh sắc ngời?

A.

quả xoài

B. quả thị

C.

quả cam

D.

quả dưa

Câu 12.

Đọc đoạn văn sau và chọn đáp án đúng.

(1) Mẹ mới mua một chú thỏ về nuôi. (2) Chú thỏ này vừa xinh xắn vừa đáng yêu. (3) Bộ lông của nó trắng muốt, mềm mịn còn đôi mắt thì to tròn. (4) Cà rốt là món ăn mà chú thích nhất. (5) Hàng ngày, em và bé Hưng thường mang cà rốt ra chuồng cho thỏ ăn và cùng nhau chơi với nó.

(Theo Văn Vũ)

A.

Câu (2) là câu nêu hoạt động.

B. Đoạn văn có 2 câu nêu đặc điểm.

C.

Câu (4) là câu nêu đặc điểm.

D.

Đoạn văn có 4 câu nêu hoạt động.

Câu 13.

Điền "chung" hoặc "trung" thích hợp vào chỗ trống để hoàn thành câu văn miêu tả hình ảnh sau:

A group of kids playing football

Description automatically generated

Các bạn lớp 2A tập [[chung]] luyện đá bóng để chuẩn bị cho trận [[chung]] kết tuần sau.

Câu 14.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Sóng có bao giờ nguôi

Nỗi nhớ bờ, nhớ cát

Mà mải mê ca hát

Mà thì thầm đầy vơi.

(Nguyễn Trọng Hoàn)

Trong đoạn thơ trên có [[3]] từ chỉ sự vật.

Câu 15.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Mưa xanh cây lúa

Mưa mát cánh đồng

Mưa cho hoa lá

Nảy lộc đâm chồi.

(Trương Thị Minh Huệ)

Trong đoạn thơ trên có [[2]] từ chỉ đặc điểm.

Câu 16.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Từ các tiếng "tranh", "máy", "giành", "ảnh" có thể ghép được tất cả [[3]] từ chỉ sự vật.

Câu 17.

Điền "ng" hoặc "ngh" thích hợp vào chỗ trống:

Cái trống trường em

Mùa hè cũng [[ng]]ỉ

Suốt ba tháng liền

Trống nằm [[ng]]ẫm [[ng]]ĩ.

(Theo Thanh Hào)

Câu 18.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

 ).png

Ô chữ trên có [[3]] từ chỉ con vật.

Câu 19.

Giải câu đố sau:

Để nguyên cô Tấm đeo chân

Bỏ huyền số đếm rất gần với ta

Số này liền trước số ba

Có khi còn gọi một đôi ấy mà.

Từ bỏ dấu huyền là từ gì?

Đáp án: từ [[hai]] .

Câu 20.

Hãy ghép câu văn với hình ảnh thích hợp.

- Đăng tự giác thu dọn đồ chơi vào thùng cho gọn gàng. [( A cartoon of a child playing with toys

Description automatically generated )]

- Đăng giúp mẹ phơi quần áo cho cả nhà. [( A child clothes on a clothesline

Description automatically generated )]

- Lan tưới nước cho mấy cây hoa trong vườn. [( A cartoon of a child watering flowers

Description automatically generated )]

Cột bên phải

A cartoon of a child playing with toys

Description automatically generated

Cột bên phải

A cartoon of a child watering flowers

Description automatically generated

Cột bên phải

A child clothes on a clothesline

Description automatically generated

Câu 21.

Hãy ghép hai vế với nhau để tạo thành câu hoàn chỉnh.

- Con vẹt [(bắt chước theo giọng nói của bố.)]

- Con ong [(làm mật ngọt cho đời.)]

- Con chó [(chạy theo quả bóng của cậu chủ.)]

Cột bên phải

làm mật ngọt cho đời.

Cột bên phải

bắt chước theo giọng nói của bố.

Cột bên phải

chạy theo quả bóng của cậu chủ.

Câu 22.

Hãy ghép hai vế với nhau để tạo thành câu tục ngữ hoàn chỉnh.

- Anh thuận em hoà [(là nhà có phúc.)]

- Con có cha [(như nhà có nóc.)]

- Con có mẹ [(như măng ấp bẹ.)]

Cột bên phải

như nhà có nóc.

Cột bên phải

là nhà có phúc.

Cột bên phải

như măng ấp bẹ.

Câu 23.

Hãy ghép từ ở cột bên trái với nội dung thích hợp ở cột bên phải để tạo thành câu hoàn chỉnh.

- bảo ban [(Cô giáo (…) chúng em những điều hay lẽ phải.)]

- bảo quản [(Mẹ thường (…) thức ăn trong tủ lạnh.)]

- bảo vệ [(Chúng em trồng cây xanh để (…) môi trường.)]

Cột bên phải

Mẹ thường (…) thức ăn trong tủ lạnh.

Cột bên phải

Cô giáo (…) chúng em những điều hay lẽ phải.

Cột bên phải

Chúng em trồng cây xanh để (…) môi trường.

Câu 24.

Hãy ghép các tiếng ở hai vế với nhau để tạo thành từ ngữ hoàn chỉnh.

- chưng [(bày)]

- ròng [(rã)]

- dòng [(sông)]

- sung [(túc)]

- xung [(phong)]

- trưng [(diện)]

Cột bên phải

túc

Cột bên phải

sông

Cột bên phải

rã

Cột bên phải

bày

Cột bên phải

phong

Cột bên phải

diện

Câu 25.

Xếp các câu sau vào nhóm thích hợp.

- Mẹ làm món bánh bột lọc cho cả nhà.

- Chúng em đi tham quan nhà thờ Đức Bà.

- Cây đa đầu làng là nơi lũ trẻ thường tụ tập chơi đuổi bắt.

- Những bông phượng vĩ đỏ rực dưới ánh mặt trời.

- Khu vườn xanh mướt, mát rượi.

- Hổ là chúa tể rừng xanh.

Câu giới thiệu [[Cây đa đầu làng là nơi lũ trẻ thường tụ tập chơi đuổi bắt. || Hổ là chúa tể rừng xanh.]], [[Cây đa đầu làng là nơi lũ trẻ thường tụ tập chơi đuổi bắt. || Hổ là chúa tể rừng xanh.]]

Câu nêu hoạt động [[Mẹ làm món bánh bột lọc cho cả nhà. || Chúng em đi tham quan nhà thờ Đức Bà.]], [[Mẹ làm món bánh bột lọc cho cả nhà. || Chúng em đi tham quan nhà thờ Đức Bà.]]

Câu nêu đặc điểm [[Những bông phượng vĩ đỏ rực dưới ánh mặt trời. || Khu vườn xanh mướt, mát rượi.]], [[Những bông phượng vĩ đỏ rực dưới ánh mặt trời. || Khu vườn xanh mướt, mát rượi.]]

Câu 26.

Xếp các từ ngữ sau vào nhóm thích hợp.

(Lưu ý: Với những từ ngữ không thuộc nhóm nào, em không xếp.)

- kẹo dẻo

- con mèo

- con chó

- lộc vừng

- con gà

- bằng lăng

- hạt sen

- xương rồng

Từ ngữ chỉ cây cối [[lộc vừng || bằng lăng || xương rồng ]], [[lộc vừng || bằng lăng || xương rồng ]], [[lộc vừng || bằng lăng || xương rồng ]]

Từ ngữ chỉ vật nuôi [[con mèo || con chó || con gà ]], [[con mèo || con chó || con gà ]], [[con mèo || con chó || con gà ]]

Câu 27.

Sắp xếp các câu sau thành đoạn văn hoàn chỉnh.

- Mẹ liền mua cho Hiếu một chú lợn đất và dặn hãy tiết kiệm tiền vào đây để dành mua đồ chơi.

- Hiếu ngần ngừ rồi quyết định không mua rô bốt nữa, vì sau một năm tiết kiệm tiền vừa qua, em đã coi chú lợn đất như một người bạn của mình.

- Một năm sau, chú lợn đất đã đầy ắp những tờ tiền tiết kiệm của Hiếu.

- Mẹ bảo Hiếu có thể đập chú lợn đất để lấy tiền mua rô bốt.

- Hiếu xin mẹ tiền mua một chú rô bốt.

[[Hiếu xin mẹ tiền mua một chú rô bốt.]], [[Mẹ liền mua cho Hiếu một chú lợn đất và dặn hãy tiết kiệm tiền vào đây để dành mua đồ chơi.]], [[Một năm sau, chú lợn đất đã đầy ắp những tờ tiền tiết kiệm của Hiếu.]], [[Mẹ bảo Hiếu có thể đập chú lợn đất để lấy tiền mua rô bốt.]], [[Hiếu ngần ngừ rồi quyết định không mua rô bốt nữa, vì sau một năm tiết kiệm tiền vừa qua, em đã coi chú lợn đất như một người bạn của mình.]]

Câu 28.

Sắp xếp các chữ sau thành từ chỉ phẩm chất.

n

t

k

ố

h

m

ê

i

[(h)] [(i)] [(ế)] [(m)] [(t)] [(ố)] [(k)] [(n)]

Câu 29.

Chọn từ chỉ hoạt động thích hợp điền vào chỗ trống:

Mẹ (Chọn một trong các đáp án:

may

dang

pha

) đôi cánh

Con biến vào trong

Mẹ ngẩng đầu trông

Bọn diều, bọn quạ.

( Theo Phạm Hổ)

Mẹ [[may]] đôi cánh

Câu 30.

Chọn các từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống:

A group of butterflies flying over a rose garden

Description automatically generated

Xuân về, những bông (Chọn một trong các đáp án:

hoa hồng

hoa huệ

hoa ly

) đua nhau khoe sắc, bung nở (Chọn một trong các đáp án:

rải rác

rực rỡ

róc rách

) khắp vườn. Mới sáng sớm mà mấy (Chọn một trong các đáp án:

chú ong

chú chim

chú bướm

) đã rủ nhau lượn quanh, thích thú đậu lên từng cánh hoa như muốn nói lời chào với những đoá hồng xinh đẹp.

Xuân về, những bông [[hoa hồng]] đua nhau khoe sắc, bung nở [[rực rỡ]] khắp vườn. Mới sáng sớm mà mấy [[chú ong]] đã rủ nhau lượn quanh, thích thú đậu lên từng cánh hoa như muốn nói lời chào với những đoá hồng xinh đẹp.